ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12 /2016/QĐ-UBND	*Bạc Liêu, ngày 29 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tại Tờ trình số 35/TTr-TTXT ngày 20 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ngành, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (*b/c*);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (*Bộ Tư pháp*);
- Sở Tư pháp (*tự kiểm tra*);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Bạc Liêu;
- TT Công báo - Tin học (*đăng công báo*);
- CVP, PVPTH UBND tỉnh;
- Lưu: VT, (Duy-023).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Minh Chiến

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bạc Liêu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm của tỉnh Bạc Liêu (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình (*sau đây gọi tắt là đơn vị chủ trì*), các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình, cơ quan quản lý Chương trình và cơ quan cấp kinh phí hỗ trợ.

a) Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình, quản lý Chương trình và cấp kinh phí hỗ trợ: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp thực hiện Chương trình, quản lý Chương trình và cấp kinh phí hỗ trợ.

b) Đơn vị tham gia thực hiện chương trình, gồm: Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ tham gia thực hiện Chương trình; các Hiệp hội ngành hàng, Liên minh hợp tác xã, Hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, các tổ chức xúc tiến thương mại được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật và có các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Mục tiêu Chương trình

- Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bạc Liêu do Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu phê duyệt hàng năm nhằm cụ thể việc thực hiện Quyết định số 72/2010/QĐ -TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến Thương mại quốc gia.

- Hỗ trợ các thành phần kinh tế trong tỉnh nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, tăng cường khả năng cạnh tranh các sản phẩm chủ lực của tỉnh nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Đẩy mạnh việc gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch và đầu tư nhằm đạt hiệu quả cao hơn, tiết kiệm hơn, góp phần khai thác đúng mức tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và ổn định kinh tế - xã hội.

Điều 3. Kinh phí thực hiện Chương trình

Kinh phí thực hiện Chương trình được hình thành từ:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo khả năng cân đối hàng năm.

- Nguồn hỗ trợ từ kinh phí xúc tiến thương mại quốc gia.

- Nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ cho hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đóng góp của các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Chương trình.

- Nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình:

- Kinh phí Chương trình được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch.

- Sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình hàng năm chịu sự kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ của Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan; việc quản lý, sử dụng phải theo đúng mục đích, đúng chế độ quản lý tài chính Nhà nước hiện hành và có hiệu quả.

- Năm tài chính của Chương trình bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Chương II
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 5. Nội dung và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại nước ngoài

1. Thu thập thông tin thương mại; nghiên cứu thị trường; xây dựng cơ sở dữ liệu các thị trường xuất khẩu trọng điểm các ngành hàng chủ lực của tỉnh như: Thủy sản (*tôm, mực*), muối, gạo, cá sấu. Mức hỗ trợ 70% các khoản chi phí này, gồm:

a) Chi phí mua tư liệu.

b) Chi phí điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu.

c) Chi phí xuất bản và phát hành.

d) Các khoản chi khác (*nếu có và được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 1.050.000 đồng/1 đơn vị đăng ký và nhận thông tin (*theo Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính*).

2. Tuyên truyền, quảng bá thương mại kết hợp với quảng bá du lịch và các dự án mời gọi đầu tư:

a) Quảng bá hình ảnh tiềm năng, thế mạnh, các ngành hàng chủ lực, các sản phẩm đặc trưng của tỉnh ra thị trường nước ngoài nhằm xúc tiến thương mại, du lịch và mời gọi đầu tư. Mức hỗ trợ 50% chi phí theo hợp đồng phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng tại nước ngoài (*theo Điểm a, Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

3. Tham gia Hội chợ - triển lãm kết hợp giao dịch thương mại, quảng bá du lịch và mời gọi đầu tư tại nước ngoài. Hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

a) Chi phí thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

b) Trang trí tổng thể khu vực gian hàng của tỉnh.

c) Chi phí tổ chức hội thảo, trình diễn sản phẩm: Chi phí theo hợp đồng trọn gói hoặc chi theo thực tế về thuê hội trường, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, tài liệu, diễn giả, phiên dịch, lễ tân, nước uống, người dẫn chương trình, tiệc chiêu đãi theo tập quán (*nếu có và được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

d) Công tác phí cho cán bộ, viên chức tham gia Chương trình: Định mức chi áp dụng theo quy định tài chính hiện hành.

đ) Chi phí vận chuyển hàng hóa: Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 140.000.000 đồng/1 đơn vị (*theo Khoản 5, Điều 5 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

4. Tổ chức đoàn giao dịch thương mại, kết hợp quảng bá du lịch và mời gọi đầu tư tại nước ngoài. Mức hỗ trợ 100% các khoản chi phí sau:

a) Chi phí vé máy bay khứ hồi: 01 vé máy bay khứ hồi/01 đơn vị tham gia.

b) Tổ chức hội thảo giao thương: Thuê hội trường, thiết bị, giấy mời, phiên dịch, tài liệu.

c) Công tác phí cho cán bộ tổ chức, tham gia đoàn là đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, định mức chi áp dụng theo quy định tài chính hiện hành.

Mức hỗ trợ tối đa đối với nội dung này là: 20 triệu đồng/đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Á; 30 triệu đồng/đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 50 triệu đồng/đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Trung Mỹ, Mỹ La Tinh. (*theo khoản 6, Điều 5 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

5. Tổ chức đoàn doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài đến Bạc Liêu tìm hiểu thị trường, giao dịch thương mại, tìm đối tác đầu tư. Mức hỗ trợ 100% các khoản chi phí như:

- Thuê và trang trí hội trường, trang thiết bị, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, tuyên truyền quảng bá.

- Công tác phí cho cán bộ đơn vị chủ trì đi cùng đoàn để thực hiện công tác tổ chức.

- Các khoản chi khác (*nếu có và được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

6. Các hoạt động xúc tiến thương mại khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại trong nước

1. Tổ chức các hội chợ triển lãm tại Bạc Liêu theo Chương trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, bao gồm:

a) Các đơn vị trong tỉnh tham gia Hội chợ triển lãm được hỗ trợ 50% chi phí cấu thành 02 gian hàng tiêu chuẩn (*3mx3m*)/1đơn vị.

b) Trung tâm Xúc tiến thương mại ngoài tỉnh tham gia Hội chợ triển lãm tại tỉnh Bạc Liêu được hỗ trợ 50% chi phí cấu thành 02 gian hàng tiêu chuẩn (*3mx3m*)/1đơn vị.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 7 triệu đồng/đơn vị tham gia (*theo khoản 1, Điều 6 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

2. Tham gia hội chợ triển lãm tổ chức ngoài tỉnh

Hỗ trợ 50% chi phí cấu thành 02 gian tiêu chuẩn (*3mx3m*)/1 doanh nghiệp/lần và chi phí vận chuyển hàng hóa tham gia hội chợ. Mỗi doanh nghiệp được hỗ trợ không quá 03 (ba) lần/năm. Mức hỗ trợ tối đa là 12 triệu đồng/1 doanh nghiệp/lần.

3. Tổ chức các hoạt động bán hàng

Thực hiện các Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp, khu đô thị thông qua các doanh nghiệp kinh doanh theo ngành hàng, hợp tác xã, tổ hợp tác cung ứng dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hỗ trợ 70% các chi phí bao gồm:

a) Chi phí vận chuyển; chi phí thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng quầy hàng; dịch vụ phục vụ: Điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ; trang trí chung của khu vực tổ chức hoạt động bán hàng; tổ chức khai mạc, bế mạc, giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng; chi phí quản lý, nhân công phục vụ.

b) Chi phí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng.

Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 50 triệu đồng/đợt bán hàng (*theo Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa và dịch vụ của tỉnh Bạc Liêu đến người tiêu dùng trong và ngoài nước qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, phát thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác. Hỗ trợ 100% chi phí thực hiện nội dung sản phẩm tuyên truyền thông qua phát hành.

Mức hỗ trợ chi tối đa đối với nội dung này là 50 triệu đồng/01 chuyên đề tuyên truyền (*theo Khoản 4, Điều 6 Thông tư số 171/2014/TT-BTC*).

5. Đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng xúc tiến thương mại, kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ; đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho đơn vị chủ trì và các đơn vị tham gia thực hiện chương trình; hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước. Mức hỗ trợ 100% các khoản chi, gồm: Giảng viên, thuê lớp học, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên hoặc học phí trọn gói.

6. Các hoạt động Xúc tiến Thương mại khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Chương III
XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Điều 7. Xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm

1. Đơn vị chủ trì chủ động phát hành văn bản đề nghị các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình đăng ký kế hoạch xúc tiến thương mại của cơ quan, đơn vị mình trước ngày 01 tháng 8 hàng năm (*trước năm kế hoạch*) với đơn vị chủ trì để tổng hợp thành dự thảo Chương trình chung để gửi lấy ý kiến các Sở, Ngành, đơn vị chức

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

năng có liên quan và tổng hợp hoàn chỉnh Chương trình chung, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 01 tháng 10 hàng năm.

2. Các nội dung chương trình khác phát sinh ngoài Chương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đơn vị chủ trì tổng hợp báo cáo, đề xuất cụ thể, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Điều kiện, thủ tục đề nghị hỗ trợ kinh phí và nhận kinh phí hỗ trợ:

1. Điều kiện và thủ tục đề nghị hỗ trợ kinh phí

a) Điều kiện được hỗ trợ kinh phí

- Các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh đề nghị hỗ trợ kinh phí cho các Chương trình, Kế hoạch xúc tiến thương mại của cơ quan, đơn vị mình phải gửi hồ sơ trước ngày 01 tháng 8 năm trước về Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch để đưa vào dự toán kinh phí kế hoạch năm sau; quá thời hạn nêu trên các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh không có hồ sơ đề nghị cụ thể sẽ không được xét hỗ trợ. Các trường hợp phát sinh trong năm được đề xuất bằng văn bản thông qua Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bạc Liêu (*đối với hộ kinh doanh*) hoặc có trụ sở tại tỉnh Bạc Liêu (*đối với tổ chức, doanh nghiệp,* hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã).

- Các Chương trình, Kế hoạch, Đề án xúc tiến thương mại của các cơ quan, đơn vị được xem xét hỗ trợ phải có trong Chương trình Xúc tiến Thương mại của tỉnh năm kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Thủ tục

- Thành phần hồ sơ, gồm:

+ Bản đề nghị hỗ trợ kinh phí (*theo mẫu*).

+ Kế hoạch tổ chức hoặc tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại (*theo mẫu*) như: Tham gia hội chợ, triển lãm, tuyên truyền, quảng bá và một số hoạt động khác có liên quan.

+ Bản sao giấy đăng ký kinh doanh (*đối với doanh nghiệp*); bản sao quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền (*đối với cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp*); bản sao giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (đối *với hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã*); bản sao giấy đăng ký hộ kinh doanh (*đối với hộ kinh doanh*). Tất cả các bản sao phải có chứng thực hoặc xuất trình bản chính để bộ phận tiếp nhận hồ sơ đối chiếu và ký xác nhận đã đối chiếu với bản chính.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Trình tự và thời gian thực hiện

- Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh đăng ký tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại như: Tham gia hội chợ, triển

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

lãm, tuyên truyền, quảng bá,..., nộp hồ sơ tại Phòng Xúc tiến Thương mại và Du lịch thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

- Thời hạn từ ngày ra giấy hẹn đến trả kết quả là 8,5 ngày làm việc, cụ thể:

+ Phòng Xúc tiến Thương mại và Du lịch tiếp nhận và tham mưu đến Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch về hỗ trợ kinh phí bằng văn bản gửi Sở Tài chính: 02 ngày.

+ Sở Tài chính xem xét thẩm định hồ sơ hỗ trợ kinh phí và có văn bản gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch: 05 ngày.

+ Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch xem xét ra Quyết định hỗ trợ kinh phí: 01 ngày.

+ Chuyển hồ sơ và Quyết định hỗ trợ kinh phí đến Phòng Xúc tiến Thương mại và Du lịch để trả cho tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh : 0,5 ngày.

d) Hình thức nộp hồ sơ và cách thức nhận kết quả

- Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Cách thức nhận kết quả: Nhận trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

2. Điều kiện và thủ tục nhận kinh phí hỗ trợ

a) Điều kiện được nhận kinh phí hỗ trợ

- Các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh đã thực hiện xong Chương trình, Kế hoạch tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại đã đăng ký và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Thủ tục

- Thành phần hồ sơ:

+ Bản đề nghị thanh toán kinh phí tham gia Chương trình xúc tiến thương mại (*theo mẫu*).

+ Báo cáo kết quả tham gia Chương trình xúc tiến thương mại của đơn vị (*theo mẫu*).

+ Các hóa đơn chứng từ hợp lệ có liên quan (*bản chính*).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

c) Trình tự và thời hạn thực hiện

- Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh đăng ký tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, được xét hỗ trợ kinh phí xúc tiến thương mại và đã thực hiện xong hoạt động (*hoặc tham gia*) xúc tiến thương mại đó, nộp hồ sơ tại Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

- Thời hạn từ khi ra giấy hẹn đến khi trả kết quả là: 03 ngày làm việc, cụ thể:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thanh toán và hoàn thành

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

các thủ tục tham mưu Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch duyệt chi kinh phí hỗ trợ: 02 ngày.

+ Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hộ kinh doanh nhận kinh phí hỗ trợ: 01 ngày, kể từ ngày được duyệt chi kinh phí hỗ trợ.

d) Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả

- Cách thức nộp hồ sơ: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- Cách thức nhận kết quả: Trực tiếp hoặc chuyển khoản

Điều 9. Thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ kinh phí và chi cho hoạt động xúc tiến thương mại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm và các hoạt động xúc tiến thương mại phát sinh trong năm (*nếu có*).

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thẩm định dự toán chi các hoạt động xúc tiến thương mại theo Chương trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch duyệt chi theo dự toán, phạm vi được hỗ trợ và theo chế độ tài chính hiện hành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch: Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại (*kết hợp xúc tiến du lịch và đầu tư*) và lập dự toán kinh phí thực hiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt (*theo kế hoạch phân bổ ngân sách hàng năm*); đồng thời, chủ động phối hợp triển khai thực hiện ngay sau khi Chương trình được phê duyệt và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan cấp trên có liên quan.

2. Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan cấp trên có liên quan về kết quả thực hiện Quy chế này.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị tham gia, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng chế độ quản lý tài chính Nhà nước hiện hành theo khả năng kinh phí được cấp hàng năm.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, xem xét, thẩm định dự toán, hồ sơ xin hỗ trợ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định hỗ trợ hoặc trực tiếp quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về đề nghị, quyết định của mình.

5. Mở sổ sách kế toán, hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi và bảo quản chứng từ theo đúng quy định của Nhà nước. Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình sử

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

dụng kinh phí; cuối năm lập báo cáo quyết toán gửi Sở Tài chính để kiểm tra, xem xét và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Sở Tài chính chịu trách nhiệm:

1. Căn cứ vào khả năng và điều kiện cân đối ngân sách tỉnh hàng năm, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch trong việc xây dựng, thẩm định dự toán kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại bảo đảm đúng chế độ quy định trên tinh thần tiết kiệm và hiệu quả.

2. Hướng dẫn việc thanh, quyết toán, hạch toán kinh phí theo quy định.

3. Thẩm tra, quyết toán kinh phí thực hiện hàng năm theo quy định.

Điều 12. Các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Chương trình

1. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, trang thiết bị, hàng hóa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu; tài liệu quảng bá, tuyên truyền; bố trí nhân sự, dự toán kinh phí và các công việc cần thiết khác để sẵn sàng phối hợp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại theo Chương trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhằm tăng cường hơn nữa các lĩnh vực hoạt động xúc tiến thương mại, kết hợp với xúc tiến du lịch và đầu tư của tỉnh đạt hiệu quả cao nhất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Báo cáo kết quả thực hiện chương trình về đơn vị chủ trì sau 10 ngày kể từ khi thực hiện xong chương trình; cung cấp đầy đủ, kịp thời các chứng từ theo quy định để phục vụ công tác thanh quyết toán.

Điều 13. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình

Đơn vị chủ trì Chương trình, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình theo đúng yêu cầu nội dung, mục tiêu, đối tượng, tiến độ... đảm bảo đạt hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời bằng văn bản về Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch để nghiên cứu, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Minh Chiến

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(*Mẫu: 01/XTTM*)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Mẫu văn bản đề xuất kế hoạch tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại

TÊN ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH/HTX, LIÊN HIỆP HTX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.... V/v đề xuất kế hoạch tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại năm.....	*Bạc Liêu, ngày .....tháng..... năm ...*

Kính gửi: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

Thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh của (*tên đơn vị/hộ kinh doanh/Hợp tác xã/Liên hiệp Hợp tác xã*), đơn vị/hộ kinh doanh Hợp tác xã/Liên hiệp Hợp tác xã xây dựng, Chương trình/Kế hoạch xúc tiến thương mại để tham gia vào Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh năm .... như sau:

1. Về sự cần thiết việc phát triển ngành hàng của đơn vị:

2. Nội dung chương trình/kế hoạch:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên chương trình	Thời gian	Địa điểm	Ngành hàng tham gia	Nội dung hỗ trợ	Kinh phí đề nghị hỗ trợ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
...						
	Tổng cộng					

3. Về tính khả thi của từng chương trình/kế hoạch sẽ triển khai:

.....

Đề nghị Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để đưa vào chương trình xúc tiến thương mại năm ..... của tỉnh. Nếu được Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình, chúng tôi xin cam kết đảm bảo chi đúng mục đích theo kinh phí đã được phê duyệt, thanh quyết toán và thực hiện chế độ báo cáo sau 07 ngày kết thúc chương trình./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH
HOẶC ĐẠI DIỆN HTX, LIÊN HIỆP HTX
(Ký tên và đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu 02/XTTM)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Mẫu văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại.

TÊN ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH/HTX, LIÊN HIỆP HTX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.... Về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí tham gia Chương trình xúc tiến thương mại	*Bạc Liêu, ngày .....tháng..... năm ...*

Kính gửi: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

Đơn vị/ hộ kinh doanh, HTX/Liên hiệp HTX:.....

Địa chỉ:.....

Nội dung hỗ trợ:.....

Số tiền:..... *(Viết bằng chữ)*.....

.....

Chi tiết nội dung hỗ trợ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Diễn giải	Số tiền
	Tổng cộng:	

Nếu được Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh, chúng tôi xin cam kết đảm bảo chi đúng mục đích theo kinh phí đã được phê duyệt, thanh quyết toán và thực hiện chế độ báo cáo sau 07 ngày kết thúc chương trình ./.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH
HOẶC ĐẠI DIỆN HTX, LIÊN HIỆP HTX
(Ký tên và đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu 03/XTTM)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Mẫu văn bản đề nghị thanh toán kinh phí tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại.

TÊN ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH/HTX, LIÊN HIỆP HTX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.... Về việc đề nghị thanh toán kinh phí tham gia Chương trình xúc tiến thương mại	*Bạc Liêu, ngày .....tháng..... năm ...*

Kính gửi: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

Đơn vị/ hộ kinh doanh, HTX/Liên hiệp HTX:.....

Địa chỉ:.....

Nội dung quyết toán:

Thực hiện công văn số:....., ngày... tháng... năm.... của..... về việc chấp thuận cho đơn vị tham gia chương trình XTTM kể từ ngày ...../..../.... đến ngày..../.../... tại .....

Số tiền:..... *(Viết bằng chữ)*:.....

Chi tiết nội dung quyết toán (*nếu nhiều nội dung*):

STT	Diễn giải	Số tiền	Chứng từ kèm theo	Ghi chú
	Tổng cộng:			

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

1. Bản đề nghị thanh toán kinh phí.
2. Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến thương mại
3. Các hóa đơn chứng từ hợp lệ liên quan (*bản chính*).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH
HOẶC ĐẠI DIỆN HTX, LIÊN HIỆP HTX
(*Ký tên và đóng dấu*)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu 04/XTTM)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Mẫu văn bản báo cáo kết quả tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại.

TÊN ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH/HTX, LIÊN HIỆP HTX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../.... V/v báo cáo kết quả tham gia Chương trình xúc tiến thương mại	*Bạc Liêu, ngày .....tháng..... năm ...*

Kính gửi: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

Thực hiện công văn số ....., ngày.... tháng.... năm .....của..... .....về việc chấp thuận cho (*tên đơn vị/hộ kinh doanh, HTX/Liên hiệp HTX*) tham gia chương trình xúc tiến thương mại... .....

Nay (*đơn vị/hộ kinh doanh. HTX/Liên hiệp HTX*) báo cáo kết quả tình hình thực hiện chương trình như sau:

1. Nội dung chương trình:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên chương trình	Thời gian	Địa điểm	Tổng kinh phí	Kinh phí nhà nước hỗ trợ	Doanh thu bán hàng (nếu có)
1						
2 ...						

2. Kết quả thực hiện:

- Quy mô: Có bao nhiêu đơn vị, gian hàng tham gia tại Hội chợ (*nếu tham gia Hội chợ*):

- Sản phẩm của đơn vị tham gia là gì

- Có bao nhiêu lượt người đến tham quan gian hàng của đơn vị (*nếu tham gia Hội chợ*)?

- Việc tham gia chương trình xúc tiến thương mại có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của đơn vị/hộ kinh doanh, HTX/Liên hiệp HTX

- Gặp bao nhiêu đối tác, ký được bao nhiêu hợp đồng/thỏa thuận ghi nhớ, trị giá..... đồng.

- Trường hợp không thực hiện được *(nêu rõ lý do cụ thể).*

3. Đề xuất, kiến nghị (*nếu có*):

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/HỘ KINH DOANH
HOẶC ĐẠI DIỆN HTX, LIÊN HIỆP HTX
(*Ký tên và đóng dấu*)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn